

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 70/2020/HSST

Ngày: 07/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Định
2. Bà Nguyễn Thị Xuyên

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Anh Quân – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghiệp - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, xét xử sơ thẩm Vụ án hình sự thụ lý số 48/2020/HSST ngày 25 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 275/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Lại T; giới tính: nữ; sinh năm 1987 tại Vũng Tàu; hộ khẩu thường trú: quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: làm móng tay; trình độ văn hoá: 12/12; con ông A và bà B; tên chồng C; có 02 con sinh năm 2009, 2011; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” kể từ ngày 05/3/2020 (có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn L; giới tính: nữ; sinh năm 1946 tại Thái Bình; hộ khẩu thường trú: Phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Q (chết) và bà W (chết); nhân thân: Bị Tòa án nhân dân Quận 3 xử phạt 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo tại Bản án số 132/2008/HSST ngày 19/11/2008.

Tiền án: Ngày 13/8/2015, Tòa án nhân dân Quận 3 xử phạt số tiền 20.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”. Ngày 28/7/2016, Nguyễn L nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, nộp phạt 773.400 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3. Số tiền phải nộp còn lại 19.226.600 đồng và lãi suất chậm thi hành án Nguyễn L chưa nộp. Tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” kể từ ngày 05/3/2020 (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 27/12/2019 Công an Quận 3 kiểm tra hành chính nhà số XXX, Phường 11, Quận 3 phát hiện Nguyễn L và Lại T đang ghi số đề cho Nguyễn H nên tiến hành thu giữ 09 tờ phôi và số tiền 6.020.000 đồng từ L nên đã đưa các đối tượng cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Công an Quận 3 để làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3, Nguyễn L và Lại T khai nhận: Lại T là người tổ chức ghi số đề ăn thua bằng tiền tại nhà số XXX, Phường 11, Quận 3 và Nguyễn L (mẹ chồng T) phụ giúp cho T ghi phôi và nhận tiền từ khách, khi ghi xong phôi thì L đưa cho T, nếu khách trúng và mang phôi đến lấy tiền thì T sẽ trực tiếp trả tiền cho khách, với cách thức ăn thua là đánh 02 số thì ăn 70 lần, đánh 03 số thì ăn 600 lần, đá 02 con thì ăn 50 lần. Ngoài việc ghi phôi đề cho khách thì L có ghi phôi đề cho bản thân chơi (từ 500 đồng tới 5000 đồng) khi L thắng thì T vẫn trả tiền thắng cho L, còn L thua thì L vẫn trả tiền cho T (thường trả từ từ). T không trả tiền công hay ăn chia với L mà tiền thu được từ việc ghi đề T dùng để trang trải sinh hoạt trong gia đình. Vào lúc 15 giờ 45 phút ngày 27/12/2019, L đang ghi phôi đề cho chị Nguyễn H (ghi đề 02 đài Vĩnh Long và Bình Dương) tại nhà XXX, Phường 11, Quận 3 thì Công an Quận 3 kiểm tra phát hiện, thu giữ cùng 09 tờ phôi L ghi trong ngày 27/12/2019 như đã nêu trên.

Theo biên bản làm việc ngày 15/02/2020 xác định: Tờ số 1, L ghi cho L để ăn thua với T với tổng số tiền là 289.000 đồng. Tờ phôi số 2: L tự ghi phôi mua số đề ăn thua với T với tổng số tiền là 376.000 đồng. Tờ phôi số 3: L tự ghi phôi để ăn thua với T với tổng số tiền là 56.000 đồng. Tờ phôi số 4: L ghi cho chị Nguyễn H với tổng số tiền là 270.000 đồng. Tờ phôi số 5 trùng với tờ phôi số 1 lúc đầu L đánh theo tờ 5 nhưng sau L đổi lại tờ phôi số 1, tờ phôi này L bỏ. Tờ phôi số 6: L tự ghi để mua số đề ăn thua với T với tổng số tiền là 108.000 đồng. Tờ phôi số 7: L ghi cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) với tổng số tiền là 1.080.000 đồng. Tờ phôi số 8: L ghi cho người đàn ông đánh ở tờ phôi số 7, tổng số tiền là 288.000 đồng. Tờ phôi số 9: L ghi cho người đàn ông đã đánh ở tờ phôi số 7,8 với tổng số tiền là 3.600.000 đồng.

Ngoài ra, T khai trong ngày 27/12/2019, nhận ghi đề cho người tên Sáng (không rõ lai lịch) qua tin nhắn điện thoại ghi số đề 02 đài Vĩnh Long, Bình Dương các số 59, 68 số tiền 3000 đồng và bao lô thành tiền là 216.000 đồng, đánh bao lô 659, 668 mỗi con 1000 đồng thành tiền là 68.000 đồng, 659 và 668 xiu chủ 10.000 đồng thành tiền là 80.000 đồng. Tổng số tiền T nhận ghi cho Sáng là 364.000 đồng nhưng Sáng chưa trả tiền. Tổng số tiền L và T đánh bạc ngày 27/12/2019 là 6.431.000 đồng.

Cơ quan điều tra Công an Quận 3 đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với các bị cáo Lại T và Nguyễn L về hành vi đánh bạc.

Tại Bản Cáo trạng số 45/CT-VKS-HS ngày 21 tháng 5 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố các bị cáo Lại T và Nguyễn L về tội danh “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 trình bày lời luận tội và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Lại T từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng; bị cáo Nguyễn L từ 07 (bảy) đến 09 (chín) tháng tù. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có cơ sở để kết luận:

[1] Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 27/12/2019 Nguyễn L và Lại T có hành vi ghi số đề cho Nguyễn H tại nhà số XXX Phường 11, Quận 3; Công an Quận 3 đã kiểm tra và thu giữ 09 tờ phôi cùng với số tiền 6.020.000 đồng; tổng số tiền L và T đánh bạc ngày 27/12/2019 là 6.431.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo biết rõ việc đánh bạc là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng vì lòng tham nên vẫn bất chấp xem thường sự trừng trị của pháp luật cố ý thực hiện việc phạm tội. Hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

[2] Trong vụ án này T và L cùng trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, do đó khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự quy định về xử phạt trong trường hợp có đồng phạm.

[3] Đối với bị cáo Lại T có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; có thái độ ăn năn hối cải. Do đó, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú ổn định do đó xem xét không cần cách li bị cáo ra khỏi xã hội.

[4] Đối với bị cáo Nguyễn L có tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo là người trên 70 tuổi, sức khỏe yếu. Do đó, căn cứ các điểm o, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án:

+ Số tiền 6.020.000 đồng (sáu triệu không trăm hai mươi nghìn đồng) tiền Việt Nam (theo Giấy nộp tiền số 5096400 ngày 17/4/2020) xác định trong số tiền này có 4.252.000 đồng (bốn triệu hai trăm năm mươi hai nghìn đồng) là tiền do người đến ghi đề trả cho bị cáo L đây là tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc cần tịch thu, sung quỹ nhà nước. Số tiền còn lại 1.768.000 đồng (một triệu bảy trăm sáu mươi tám nghìn đồng) là tiền chi tiêu riêng của bị cáo không liên quan đến vụ án nên giao trả lại cho bị cáo.

+ 01 cuốn sổ dò xổ số đài miền Nam, miền Bắc; 01 cùi giấy trắng để ghi số đề; một cuốn tập bên ngoài ghi chữ T; 02 cây bút bi dùng để ghi số đề là công cụ phục vụ cho việc đánh bạc và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro Max màu xanh, máy đã qua sử dụng, số imei: 353892102325092 là công cụ phục vụ cho việc đánh bạc nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

+ 09 tờ giấy ghi số đề đài Vĩnh Long, Bình Dương ngày 27/12/2019 có chữ ký Nguyễn L đưa vào hồ sơ vụ án.

[6] Đối với Nguyễn H do số tiền đánh bạc không đủ định lượng để xử lý hình sự về tội đánh bạc nên Cơ quan điều tra chuyển xử phạt hành chính.

[7] Đối với những đối tượng chơi đề do không xác định được lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lại T và bị cáo Nguyễn L phạm tội “Đánh bạc”;

Áp dụng khoản 1, Điều 321; Điều 17; Điều 50; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lại T 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lại T cho Ủy ban nhân dân Phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh nơi cư trú để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo T. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Áp dụng khoản 1, Điều 321; Điều 17; Điều 50; các điểm o, s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn L 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 cuốn sổ dò xổ số đài miền Nam, miền Bắc; 01 cùi giấy trắng để ghi số đề; một cuốn tập bên ngoài ghi chữ T; 02 cây bút bi.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: 4.252.000 đồng (bốn triệu hai trăm năm mươi hai nghìn đồng); 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro Max màu xanh.

- Giao trả cho Nguyễn L Số tiền 1.768.000 đồng (một triệu bảy trăm sáu mươi tám nghìn đồng). Ngày thứ hai bốn mươi tám ngày chùng của các bên có liên quan để điều chỉnh lại các bên để điều chỉnh.

- Đưa vào hồ sơ vụ án 09 tờ giấy ghi số đề đài Vĩnh Long, Bình Dương ngày 27/12/2019 có chữ ký Nguyễn L.

(Vật chứng tịch thu, tiêu hủy và giao trả được ghi trong Lệnh nhập kho vật chứng số 291/CSĐT-TTXH ngày 30/4/2020).

Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 3 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Mục 1 Phần A Danh mục về án phí, lệ phí (ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016);

Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng);

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

Nơi nhận:

- TAND Tp. HCM;
- VKSND Quận 3;
- Công an Quận 3;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q3;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ (...)

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Minh Thảo